

Số 570 /TB-QLCL

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2019

## THÔNG BÁO

### Kế hoạch xác nhận kiến thức ATTP trong sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản

Căn cứ Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 2582/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về Phân công, phân cấp nhiệm vụ quản lý vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 758/QĐ-UBND ngày 15/02/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Hướng dẫn số 788/HD-QLCL ngày 17/10/2014 của Chi cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội về hướng dẫn tổ chức thực hiện kiểm tra xác nhận kiến thức ATTP cho người sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản thuộc đối tượng quản lý của Chi cục QLCL Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội;

Căn cứ hồ sơ xác nhận kiến thức ATTP trong sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản của cơ sở,

Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội thông báo cho các cơ sở (tại phụ lục đính kèm) về kế hoạch xác nhận kiến thức ATTP như sau:

#### 1. Nội dung:

Kiểm tra kiến thức ATTP gồm hai phần: kiến thức chung và kiến thức chuyên ngành về an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

#### 2. Địa điểm:

Hội trường Chi cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội, địa chỉ: số 143 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội.

**3. Thời gian:** 14h00' ngày 05 tháng 7 năm 2019 (thứ 6).

Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội thông báo để các tổ chức, cá nhân biết, thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Theo danh sách;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Phòng chuyên môn, bộ phận;
- Website Chi cục;
- Lưu VT, QLCL.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG**  
**PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



**Ngô Đình Loát**

**PHỤ LỤC: DANH SÁCH THAM GIA XÁC NHẬN KIẾN THỨC ATTP NGÀY 05/7/2019**

*(Kèm theo Thông báo số: 570 /TB - QLCL ngày 03 /7/2019)*

| STT | Họ và tên                                                                                                                                | Nam<br>/Nữ | Chứng minh thư nhân dân |                      |                                            |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-------------------------|----------------------|--------------------------------------------|
|     |                                                                                                                                          |            | Số CMND                 | Ngày, tháng, năm cấp | Nơi cấp                                    |
| I   | Công ty TNHH ATFOOD Việt Nam<br>Thôn Lại Đà, xã Đông Hội, huyện Đông Anh, Hà Nội                                                         |            |                         |                      |                                            |
| 1   | Đoàn Văn Trường                                                                                                                          | Nam        | 013582281               | 16/8/2012            | CA. TP Hà Nội                              |
| II  | Chi nhánh công ty TNHH MTV ĐT & PT Nông nghiệp Hà Nội - Xí nghiệp chè Lương Mỹ<br>Thôn Văn Mỹ, xã Hoàng Văn Thụ, huyện Chương Mỹ, Hà Nội |            |                         |                      |                                            |
| 2   | Lê Hữu Nghĩa                                                                                                                             | Nam        | 035067000094            | 12/10/2015           | Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư |
| 3   | Trần Thị Thu Thủy                                                                                                                        | Nữ         | 017183000198            | 15/12/2015           | Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư |
| 4   | Nguyễn Minh Khương                                                                                                                       | Nam        | 112255304               | 20/9/2005            | CA. Tỉnh Hà Tây                            |
| 5   | Phạm Minh Tuấn                                                                                                                           | Nam        | 113404493               | 29/01/2007           | CA. Tỉnh Hòa Bình                          |
| 6   | Nguyễn Văn Vinh                                                                                                                          | Nam        | 111222292               | 15/7/2011            | CA. TP Hà Nội                              |
| III | Công ty TNHH Chương Mai<br>Số 5, ngõ 30, phố Nguyễn Đình Chiểu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội                            |            |                         |                      |                                            |
| 7   | Nguyễn Thị Hòa                                                                                                                           | Nữ         | 012311982               | 25/02/2000           | CA. TP Hà Nội                              |
| IV  | Công ty cổ phần nông sản và thực phẩm Nét Việt<br>Nhà 6 -C2, ngõ 278 đường Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội              |            |                         |                      |                                            |
| 8   | Đỗ Thị Hường                                                                                                                             | Nữ         | 013028050               | 10/12/2013           | CA. TP Hà Nội                              |
| 9   | Phùng Quang Hoàn                                                                                                                         | Nam        | 013218211               | 29/8/2009            | CA. TP Hà Nội                              |
| 10  | Nguyễn Xuân Mạnh                                                                                                                         | Nam        | 036090001366            | 28/01/2016           | Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư |
| 11  | Trần Thị Lan Hương                                                                                                                       | Nữ         | 168382582               | 18/9/2008            | CA. Tỉnh Hà Nam                            |

|            |                                                                                                                                                                          |     |              |            |                                            |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|--------------|------------|--------------------------------------------|
| 12         | Doãn Thị Phương Thoa                                                                                                                                                     | Nữ  | 145503522    | 14/5/2008  | CA. Tỉnh Hưng Yên                          |
| 13         | Phạm Thị Vân                                                                                                                                                             | Nữ  | 164608873    | 04/5/2012  | CA. Tỉnh Ninh Bình                         |
| <b>V</b>   | <b>Công ty TNHH thương mại và đầu tư GT GLOBAL</b><br><b>Số nhà 40 đường Trần Quốc Vượng, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội</b>                                |     |              |            |                                            |
| 14         | Lê Ngọc Tài                                                                                                                                                              | Nam | 033086003888 | 21/12/2017 | Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư |
| 15         | Nguyễn Hải Đăng                                                                                                                                                          | Nam | 162804668    | 11/12/2008 | CA. Tỉnh Nam Định                          |
| 16         | Lê Ngọc Tú                                                                                                                                                               | Nam | 033083002690 | 09/9/2016  | Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư |
| <b>VI</b>  | <b>Địa điểm kinh doanh số 2 - Công ty TNHH thương mại quốc tế FBC</b><br><b>LK6C-04 Làng Việt Kiều Châu Âu, KĐT Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, Hà Nội</b>          |     |              |            |                                            |
| 17         | Trần Văn Huân                                                                                                                                                            | Nam | 168592688    | 17/4/2014  | CA. Tỉnh Hà Nam                            |
| <b>VII</b> | <b>Chi nhánh công ty cổ phần chăn nuôi C.P Việt Nam - Nhà máy chế biến sản phẩm thịt Hà Nội</b><br><b>Lô CN-B3, KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, Hà Nội</b> |     |              |            |                                            |
| 18         | Nguyễn Hồng Văn                                                                                                                                                          | Nam | 012964375    | 19/4/2007  | CA. TP Hà Nội                              |
| 19         | Nguyễn Tiến Luân                                                                                                                                                         | Nam | 125364803    | 10/8/2011  | CA. Tỉnh Bắc Ninh                          |
| 20         | Vũ Thị Chiến                                                                                                                                                             | Nữ  | 030183000596 | 01/9/2015  | Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư |
| 21         | Hoàng Xuân Thắng                                                                                                                                                         | Nam | 036092005988 | 01/8/2008  | Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư |
| 22         | Hà Quang Huy                                                                                                                                                             | Nam | 001092014209 | 03/4/2017  | Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư |
| 23         | Trần Trọng Minh                                                                                                                                                          | Nam | 111389821    | 07/4/1999  | CA. TP Hà Nội                              |
| 24         | Bùi Sỹ Nguyên                                                                                                                                                            | Nam | 162956602    | 01/8/2013  | CA. Tỉnh Nam Định                          |
| 25         | Nguyễn Danh Sáng                                                                                                                                                         | Nam | 186470980    | 06/11/2018 | CA. Tỉnh Nghệ An                           |
| 26         | Lê Văn Dũng                                                                                                                                                              | Nam | 112305532    | 15/12/2005 | CA. TP Hà Nội                              |
| 27         | Nguyễn Thị Huyền                                                                                                                                                         | Nữ  | 017247499    | 20/12/2010 | CA. TP Hà Nội                              |
| 28         | Kiều Phương Mai                                                                                                                                                          | Nữ  | 017424450    | 27/12/2012 | CA. TP Hà Nội                              |

|    |                    |     |              |            |                                            |
|----|--------------------|-----|--------------|------------|--------------------------------------------|
| 29 | Phạm Thị Thu Hương | Nữ  | 034195002808 | 19/5/2017  | Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư |
| 30 | Hoàng Thị Phương   | Nữ  | 017086270    | 09/3/2013  | CA. TP Hà Nội                              |
| 31 | Hoàng Thị Lê       | Nữ  | 034196002378 | 10/7/2017  | Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư |
| 32 | Nguyễn Thùy Linh   | Nữ  | 001198005913 | 28/5/2015  | Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư |
| 33 | Trịnh Thị Tố Uyên  | Nữ  | 168510259    | 02/7/2011  | CA. Tỉnh Hà Nam                            |
| 34 | Nguyễn Thị Quý     | Nữ  | 017086662    | 19/6/2009  | CA. TP Hà Nội                              |
| 35 | Phạm Thị Tươi      | Nữ  | 017481469    | 17/6/2013  | CA. TP Hà Nội                              |
| 36 | Đinh Văn Thường    | Nam | 001097016537 | 11/5/2017  | Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư |
| 37 | Đỗ Thị Hường       | Nữ  | 001174002735 | 14/11/2014 | Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư |
| 38 | Nguyễn Thúy Ngân   | Nữ  | 017314662    | 22/7/2011  | CA. TP Hà Nội                              |
| 39 | Trần Thị Loan      | Nữ  | 017086552    | 18/6/2009  | CA. TP Hà Nội                              |
| 40 | Trần Văn Y         | Nam | 112456905    | 30/11/2007 | CA. Tỉnh Hà Tây                            |
| 41 | Trần Thị Hường     | Nữ  | 017445454    | 16/01/2013 | CA. TP Hà Nội                              |
| 42 | Nguyễn Hữu Nam     | Nam | 001098020147 | 21/12/2017 | Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư |
| 43 | Lê Văn Chuyển      | Nam | 017066787    | 27/4/2009  | CA. TP Hà Nội                              |
| 44 | Nguyễn Văn Tuấn    | Nam | 017411965    | 01/9/2012  | CA. TP Hà Nội                              |
| 45 | Nguyễn Đắc Thành   | Nam | 017356604    | 10/02/2012 | CA. TP Hà Nội                              |
| 46 | Nguyễn Đình Quang  | Nam | 001086019535 | 10/7/2017  | Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư |
| 47 | Nguyễn Trọng Đồng  | Nam | 017460632    | 12/4/2013  | CA. TP Hà Nội                              |
| 48 | Nguyễn Thanh Lam   | Nữ  | 001199014448 | 28/6/2016  | Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư |

|             |                                                                                                                          |     |              |            |                                                   |
|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|--------------|------------|---------------------------------------------------|
| 49          | Lê Trang Nhung                                                                                                           | Nữ  | 001193004016 | 13/8/2015  | Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư        |
| 50          | Hoàng Thị Thúy                                                                                                           | Nữ  | 112169454    | 28/10/2004 | CA. TP Hà Nội                                     |
| 51          | Nguyễn Thị Lý                                                                                                            | Nữ  | 001188012115 | 18/4/2017  | Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư        |
| 52          | Tạ Thị Hồng Nhung                                                                                                        | Nữ  | 017192391    | 20/5/2010  | CA. TP Hà Nội                                     |
| 53          | Nguyễn Cửu Thắng                                                                                                         | Nam | 001200025381 | 09/3/2017  | Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư        |
| 54          | Mai Thị Thủy                                                                                                             | Nữ  | 060826608    | 16/11/2005 | CA. Tỉnh Yên Bái                                  |
| 55          | Trinh Xuân Hà                                                                                                            | Nữ  | 001186017594 | 10/8/2017  | Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư        |
| <b>VIII</b> | <b>Công ty TNHH Nam Dương Minh An</b><br><b>Số 98 Phú Lương, phường Phú Lương, quận Hà Đông, Hà Nội</b>                  |     |              |            |                                                   |
| 56          | Nguyễn Thị Bích Thảo                                                                                                     | Nữ  | 017392508    | 14/6/2012  | CA. TP Hà Nội                                     |
| 57          | Nguyễn Văn Chuyên                                                                                                        | Nam | 001090000759 | 11/10/2013 | Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư        |
| 58          | Nguyễn Văn Đức                                                                                                           | Nam | 001200016734 | 06/10/2015 | Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư        |
| <b>IX</b>   | <b>Công ty TNHH An Đức Minh Capital</b><br><b>Số 24, ngõ 9A, xóm Phố, thôn Đoài, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, Hà Nội</b> |     |              |            |                                                   |
| 59          | Nguyễn Thị Vinh                                                                                                          | Nữ  | 187040732    | 28/8/2008  | CA. Tỉnh Nghệ An                                  |
| 60          | Nguyễn Thị Hân                                                                                                           | Nữ  | 040198000163 | 11/6/2019  | Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội |
| <b>X</b>    | <b>Công ty TNHH ứng dụng công nghệ Thiên An</b><br><b>Thôn Xuân La, xã Phụng Dực, huyện Phú Xuyên, Hà Nội</b>            |     |              |            |                                                   |
| 61          | Nguyễn Thị Chiên                                                                                                         | Nữ  | 112036481    | 12/3/2008  | CA. Tỉnh Hà Tây                                   |
| 62          | Phạm Thị Hạnh                                                                                                            | Nữ  | 017184224    | 28/4/2010  | CA. TP Hà Nội                                     |
| 63          | Đặng Văn Đoàn                                                                                                            | Nam | 017414225    | 27/9/2012  | CA. TP Hà Nội                                     |

|            |                                                                                                                                 |     |              |            |                                            |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|--------------|------------|--------------------------------------------|
| <b>XI</b>  | <b>Chi nhánh công ty TNHH thực phẩm Nakayama tại Hà Nội</b><br><b>Số 27 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội</b>   |     |              |            |                                            |
| 64         | Nguyễn Văn Cường                                                                                                                | Nam | 162776413    | 30/12/2014 | CA. Tỉnh Nam Định                          |
| 65         | Trần Ngọc Giáp                                                                                                                  | Nam | 001098006300 | 09/6/2015  | Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư |
| 66         | Phan Thanh Tuấn                                                                                                                 | Nam | 060672566    | 11/5/2016  | CA. Tỉnh Yên Bái                           |
| 67         | Phạm Thị Thùy Trang                                                                                                             | Nữ  | 036186000221 | 06/11/2014 | Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư |
| <b>XII</b> | <b>Công ty TNHH thương mại K &amp; K Toàn cầu</b><br><b>Số 63 Vạn Phúc, tổ dân phố 8, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, Hà Nội</b> |     |              |            |                                            |
| 68         | Ngô Thị Thời                                                                                                                    | Nữ  | 034189001190 | 27/7/2015  | Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư |
| 69         | Phạm Thị Mận                                                                                                                    | Nữ  | 036181004593 | 25/4/2017  | DLQG về dân cư                             |
| 70         | Nguyễn Quỳnh Mai                                                                                                                | Nữ  | 037179002291 | 03/7/2018  | Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư |
| 71         | Lê Văn Hùng                                                                                                                     | Nam | 040086000160 | 29/02/2016 | Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư |
| 72         | Trịnh Thị Xuân Anh                                                                                                              | Nữ  | 013559287    | 07/7/2012  | CA. TP Hà Nội                              |

**LỊCH PHÂN CÔNG**  
**CÁN BỘ THAM GIA XÁC NHẬN KIẾN THỨC ATTP NGÀY 05/7/2019**

Chi cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội phân công các đồng chí có tên sau tham gia tổ chức xác nhận kiến thức như sau:

**1. Thành phần tham gia xác nhận kiến thức**

| STT | Người thực hiện             | Nội dung công việc                                                                                                                                      |
|-----|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Lê Đình Khả                 | Quản lý, chỉ đạo buổi XNKT                                                                                                                              |
| 2   | Phòng Quản lý chất lượng    | - Biên soạn đề thi;<br>- Đánh số sơ đồ chỗ ngồi;<br>- Sắp xếp vị trí chỗ ngồi theo sơ đồ;<br>- Kiểm tra thông tin người xác nhận;<br>- Coi thi, thu bài |
| 3   | Vũ Thị Nga                  | - Phát đề thi;<br>- Coi thi.                                                                                                                            |
| 4   | Nguyễn Thị Thúy Hằng        | - Kiểm tra thông tin người xác nhận;<br>- Coi thi;                                                                                                      |
| 5   | Phòng Hành chính – Tổng hợp | - Bố trí hội trường, loa đài.<br>- Coi thi;<br>- Thu bài.                                                                                               |

**2. Thời gian tổ chức xác nhận kiến thức**

- Thời gian: 14h00' ngày 05/7/2019

- Địa điểm: Hội trường Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản Hà Nội; địa chỉ: Số 143 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội.

**3. Giám sát và xử lý vi phạm phòng thi**

Giao phòng Quản lý chất lượng và bộ phận Thanh tra thực hiện giám sát và xử lý vi phạm phòng thi.

**4. Chấm bài thi**

Giao phòng Quản lý chất lượng phân công cán bộ phòng chấm thi theo quy định.

Đề nghị các đồng chí nghiêm túc thực hiện./.

